TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN N** **TỈNH KON TUM**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số :40 /2019/QĐST – HNGĐ	*N, ngày 19 tháng 9 năm 2019.*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN N, TỈNH KON TUM

Căn cứ vào Điều 397 và Điều 212, Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết sô 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 113/2019/TLST-HNGĐ ngày 03/9/2019 về việc "yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn", gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

-Những người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

+/Chị Bùi Thị Ngọc H; Sinh năm 2000;

+/Anh Giáp Văn A; Sinh năm 1993;

Cùng địa chỉ nơi cư trú: Tổ S, thị trấn P, huyện N, tỉnh Kon Tum.

-Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Không.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn: Chị Bùi Thị Ngọc H và anh Giáp Văn A thỏa thuận thuận tình ly hôn với lý do vợ chồng chung sống không hòa hợp, không có hạnh phúc và không còn tình cảm với nhau;

Xét thấy việc thuận tình ly hôn của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 11 tháng 9 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội, được chấp nhận theo Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình.

[2] Về việc nuôi con và phân chia tài sản: Các đương sự chưa có con chung và không yêu cầu Tòa án giải quyết về phần tài sản nên Tòa án không đề cập đến.

[3] Về lệ phí: Căn cứ theo Điều 144 và Điều 149 của Bộ luật tố tụng dân sự; Áp dụng khoản 1 Điều 35, khoản 3 Điều 37 và danh mục lệ phí của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội: Chấp nhận theo thỏa thuận của các đương sự: Anh Giáp Văn A nhận nộp lệ phí sơ thẩm là 300.000đ (*Ba trăm ngàn đồng*), để nộp ngân sách Nhà nước.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1.Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

-Về quan hệ hôn nhân: Chị Bùi Thị Ngọc H và anh Giáp Văn A thỏa thuận thuận tình ly hôn; Hôn nhân giữa anh chị chấm dứt kể từ ngày ban hành quyết định này (19/9/2019) .

-Về lệ phí:: Anh Giáp Văn A nộp lệ phí sơ thẩm là 300.000đ (*Ba trăm ngàn đồng*), để nộp ngân sách Nhà nước. Anh A được chuyển 300.000đ tiền tạm ứng lệ phí sang lệ phí theo biên lai thu tạm ứng lệ phí số AA/2016/0000420 ngày 03/9/2019 của chi cục Thi hành án dân sự huyện N, tỉnh Kon Tum.

3.Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Những người yêu cầu
-VKSND huyện; THADS huyện
- UBND thị trấn P, N, Kon Tum. (nơi đăng ký kết hôn).
-Lưu HSVA.

THẨM PHÁN
(Đã ký)

Nguyễn Thị Hảo